

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 14-9-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Chi.

Ông Đặng Hữu Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 395/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 411/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hằng N, sinh năm 1995; cư trú tại: Ấp K xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Duy Kh, sinh năm 1997; cư trú tại: Ấp Th, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp K, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Nguyễn Hằng N trình bày: Chị và anh Trần Duy Kh được cha mẹ tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Đam Dơi vào ngày 02/11/2017. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp nên thường hay cự cãi, thậm chí đánh nhau, từ đó cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị xin được ly hôn với anh Kh. Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Còn khi cưới cha mẹ chồng có cho vợ chồng 12 chỉ vàng 24k do anh Kh đang quản lý. Khi ly hôn chị yêu cầu chia đôi, anh Kh giao cho chị hưởng 06 chỉ

vàng 24k.

Quá trình chung sống anh Kh có mượn riêng của mẹ ruột chị là bà Trần Thị Đ 05 chỉ vàng 24k và 10 triệu đồng, anh Kh có nghĩa vụ trả số nợ này cho mẹ chị. Ngoài ra vợ chồng không có nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Trần Duy Kh, nhưng anh Kh không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của chị N; Tòa án thông báo hòa giải và triệu tập xét xử nhưng anh Kh cũng không tham dự.

- Bà Trần Thị Đấu trình bày: Anh Trần Duy Kh có mượn của bà 05 chỉ vàng 24k và 10 triệu đồng, nhưng bà không khởi kiện trong vụ án này, khi cần thiết bà sẽ kiện anh Kh thành vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Kh đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt. Bà Đấu có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N thấy rằng: Anh Kh đã được Tòa án thông báo nội dung chị N khởi kiện, nhiều lần triệu tập họp lệ nhưng vẫn không tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Điều đó cho thấy anh không muốn hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị N. Do vậy việc chị N cho rằng mâu thuẫn vợ chồng do vợ chồng bất đồng quan điểm, dẫn đến thường xuyên cự cãi, từ đó sống ly thân, cuộc sống không còn hạnh phúc là có thật. Xét thấy, việc tiếp tục sống chung sẽ không đạt được mục đích của hôn nhân. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N được ly hôn với anh Kh là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung và nợ chung: Chị N và anh Kh không có con chung và nợ chung.

[4] Về tài sản chung: Chị N xác định ngày cưới cha mẹ chồng có cho 12 chỉ vàng 24k, anh Kh quản lý, chị yêu cầu chia đôi. Anh Kh không phản đối, nên chấp nhận yêu cầu của chị N, buộc anh Kh giao lại một nửa cho chị N sở hữu là phù hợp với Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về nợ riêng: Theo chị N và bà Đấu xác định anh Kh có nợ bà Đ 05 chỉ vàng 24k và 10 triệu đồng nhưng bà Đấu không khởi kiện anh Kh. Xét thấy đây là quyền của bà Đ, trường hợp có tranh chấp bà Đấu có quyền khởi kiện anh Kh thành vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị N phải chịu theo quy định.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị N, anh Kh mỗi người phải chịu 5% trên tổng số tài sản được phân chia.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hằng N. Cho chị Nguyễn Hằng N được ly hôn với anh Trần Duy Kh.

2. Về tài sản chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hằng N. Buộc anh Nguyễn Duy Kh phân chia cho chị Nguyễn Hằng N được sở hữu 06 (sáu) chỉ vàng 24k, anh Kh sở hữu 06 (sáu) chỉ vàng 24k.

3. Về án phí:

- Án hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Hằng N phải chịu 300.000 đồng. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0010946 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Hằng N và anh Nguyễn Duy Kh mỗi người phải chịu là 1.566.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Chị N đã nộp 810.000đ đồng tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai thu tiền số 0010945 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị N còn phải nộp 756.000 đồng án dân sự sơ thẩm. (Giá vàng nữ trang 24k tại thời điểm xét xử là 5.220.000đ/chỉ).

Chị N có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Kh, bà Đ có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Nêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Liêu Chí Khanh